

Số: 1077 /BC-BQP

Hà Nội, ngày 26 tháng 3 năm 2024

**BÁO CÁO**

**Về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng Nghị định  
quy định về chữ ký số chuyên dùng công vụ**



Kính gửi: Chính phủ.

Thực hiện Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2020, Quyết định số 857/QĐ-TTg ngày 18/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 5; Bộ Quốc phòng đã chủ trì, phối hợp các cơ quan, tổ chức liên quan tiến hành xây dựng Nghị định quy định về chữ ký số chuyên dùng công vụ.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Luật Bình đẳng giới, Bộ Quốc phòng báo cáo việc lồng ghép bình đẳng giới trong quá trình xây dựng Nghị định quy định về chữ ký số chuyên dùng công vụ (sau đây gọi tắt là dự thảo Nghị định) như sau:

**I. BỐ CỤC CỦA NGHỊ ĐỊNH**

Dự thảo Nghị định gồm 06 Chương, 46 Điều và Phụ lục. Trong đó:

Chương I - Quy định chung gồm 08 Điều (từ Điều 1 đến Điều 8);

Chương II - Hoạt động cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng công vụ gồm 17 Điều (từ Điều 9 đến Điều 25);

Chương III - Cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng công vụ phục vụ phát hành, kiểm tra hộ chiếu và thẻ căn cước có gắn chip điện tử gồm 06 Điều (từ Điều 26 đến Điều 31);

Chương IV - Sử dụng chữ ký số, chứng thư chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số gồm 05 Điều (từ Điều 32 đến Điều 36);

Chương V - Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức và cá nhân gồm 06 Điều (từ Điều 37 đến Điều 42);

Chương VI - Điều khoản thi hành gồm 04 Điều (từ Điều 43 đến Điều 46).

**II. MỤC TIÊU LỒNG GHÉP BÌNH ĐẲNG GIỚI TRONG NGHỊ ĐỊNH**

Xây dựng Nghị định quy định về chữ ký số chuyên dùng công vụ nhằm thể chế đầy đủ quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng; đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật hiện hành; thống nhất với quy định của pháp luật về bình đẳng giới.



Đóng góp vào việc thiết lập cơ chế đảm bảo bình đẳng giới thực sự trong việc tham gia quản lý nhà nước, tham gia các hoạt động kinh tế, xã hội theo quy định của Luật Bình đẳng giới.

### **III. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ GIỚI LIÊN QUAN DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

#### **1. Thực hiện quy trình, thủ tục lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng dự thảo Nghị định**

Trên cơ sở quy định của Hiến pháp năm 2013, thực hiện quy định của pháp luật về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, trong quá trình triển khai xây dựng dự thảo Nghị định, các cơ quan soạn thảo đã thực hiện đúng quy trình, thủ tục lồng ghép vấn đề bình đẳng giới và các quy định trong Luật Bình đẳng giới; đã thực hiện việc đánh giá tác động về giới của các chính sách nêu trong dự thảo Nghị định. Kết quả rà soát và đánh giá cho thấy các chính sách này đều không ảnh hưởng đến cơ hội, điều kiện, năng lực thực hiện và thụ hưởng các quyền, lợi ích của mỗi giới do chính sách được áp dụng chung, không mang tính phân biệt.

Dự thảo Nghị định đã được gửi xin ý kiến các ban, bộ, ngành, địa phương; các đối tượng chịu tác động trực tiếp của văn bản và đăng tải lấy ý kiến rộng rãi trên Cổng Thông tin điện tử của Chính phủ, Cổng Thông tin điện tử của Bộ Quốc phòng theo quy định của pháp luật. Do đó, các quy định của dự thảo Nghị định đều được xem xét dưới các góc độ đa chiều, từ nhiều phía, tránh việc phân biệt đối xử về giới. Theo kết quả tổng hợp ý kiến góp ý, không có nội dung nào liên quan đến vấn đề bình đẳng giới được nêu ra.

#### **2. Lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong dự thảo Nghị định**

Dự thảo Nghị định quy định chi tiết về hoạt động cung cấp, quản lý và sử dụng dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng công vụ phục vụ các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hệ thống chính trị, Ban Soạn thảo đã thực hiện đúng quy định về lồng ghép giới và các quy định của pháp luật về bình đẳng giới. Một số nội dung liên quan đến vấn đề bình đẳng giới trong dự thảo Nghị định, bao gồm:

- Dự thảo Nghị định quy định phạm vi điều chỉnh về chữ ký số, chứng thư chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng công vụ; việc quản lý, cung cấp và sử dụng chữ ký số, chứng thư chữ ký số, dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng công vụ (Điều 1), không làm phát sinh bất bình đẳng giới, bảo đảm quyền của mỗi giới trong nội dung, trình tự thủ tục văn bản theo quy định.

- Dự thảo Nghị định quy định đối tượng áp dụng đối với đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động cung cấp, quản lý, sử dụng chữ ký số, chứng thư chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng công vụ (Điều 2), không có bất bình đẳng giới tính.

- Dự thảo Nghị định quy định điều kiện, hồ sơ, trình tự, thủ tục cấp mới, gia hạn, thay đổi nội dung thông tin, thu hồi chứng thư chữ ký số, khôi phục thiết bị lưu khóa bí mật của các cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc hệ thống chính trị, đảm bảo bình đẳng giới giữa các bên.

Ngoài vấn đề lồng ghép bình đẳng giới nêu trên, tất cả các điều khoản trong dự thảo Nghị định đều có các quy định ảnh hưởng như nhau với cả hai giới, không có sự phân biệt về giới tính. Theo đó, các quy định trong dự thảo Nghị định đã đáp ứng nguyên tắc bình đẳng giới, đảm bảo nam giới và nữ giới được bình đẳng trong hoạt động đăng ký, quản lý, sử dụng chữ ký số, chứng thư chữ ký số, dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng công vụ.

#### IV. KẾT LUẬN

Việc lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong dự thảo Nghị định quy định về chữ ký số chuyên dùng công vụ đã được thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, đúng yêu cầu về nội dung, trình tự, thủ tục theo Luật Bình đẳng giới và Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định./.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Đ/c Bộ trưởng BQP (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Ban Cơ yếu Chính phủ;
- Lưu: VT, PC.Hà08.

KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG



**Thượng tướng Nguyễn Tân Cương**